

ĐỔI MỚI CÁCH BIÊN SOẠN GIÁO TRÌNH THEO HƯỚNG ĐỐI THOẠI

Nguyễn Hoa Bằng*

TÓM TẮT

Dạy học theo hướng “đối thoại” là phương pháp phát hiện chân lí bằng tranh luận. Giờ học ở trên lớp phải là một cuộc đối thoại, đối thoại giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau. Giáo trình không phải là một tài liệu khoa học thuần túy mà phải là kịch bản cho cuộc đối thoại đó. Trong nó, có cả hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của trò, nhưng hoạt động của trò là trung tâm, chủ yếu. Thông qua đối thoại, người học giải quyết một loạt nhiệm vụ đa dạng, phong phú từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, mà những nhiệm vụ này đã được thiết kế sẵn trong giáo trình.

ABSTRACT

Teaching in the direction of “dialogue” is the method of discovering the truth by argument. Class time is a dialogue, dialogue between teacher and student, students together. The curriculum is not a purely scientific document but a script for that dialogue. In it, there is both the teacher’s activity and the activity of the game, but the activity of the game is central, primarily. Through dialogue, learners tackle a wide range of tasks, from easy to complex, from simple to complex, that have been designed in the curriculum.

Mở đầu

Đổi mới giáo trình là một trong những nội dung quan trọng của đổi mới giáo dục đại học. Giáo trình đổi mới là giáo trình có nội dung tri thức khoa học cập nhật và có con đường ngắn nhất (phương pháp) đưa người học đến với tri thức cập nhật đó. Trong 2 phương diện quan trọng của giáo trình là kiến thức và phương pháp thì phương pháp phải được xem là cái quan trọng nhất. Vì phương pháp chính là con đường dẫn đến kiến thức. Giáo trình đổi mới phải đổi mới phương pháp tiếp cận tri thức của người học. Nhưng muốn vậy thì, trước hết, người dạy phải đổi mới cách viết giáo trình. Bài viết của chúng tôi trình bày một chút kinh nghiệm, một vài suy nghĩ về đổi mới cách viết

giáo trình từ trải nghiệm viết giáo trình của bản thân, trong đó có trải nghiệm tham gia biên soạn các mô đun đào tạo giáo viên tiểu học có trình độ đại học (Dự án phát triển giáo viên tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

1. Từ cơ sở đổi mới phương pháp dạy học...

Phương pháp dạy học *thầy thuyết giảng trò nghe-ghi* đã trở thành một phương pháp cổ điển, để cho hết thế hệ giảng viên này sang thế hệ giảng viên khác ra sức noi theo, ra sức học tập. Đi kèm với phương pháp dạy học truyền thống là kiểu giáo trình truyền thống, kiểu giáo trình viết theo phương pháp rót nước vào bình, tác giả mô tả, trình bày kiến thức, người đọc, người học lần mò để nắm kiến thức.

Tuy nhiên, nếu hiểu dạy học là quá trình

* Tiến sĩ, Trường Đại học Cửu Long

truyền thụ kiến thức một chiều từ thầy đến trò thì, tính ưu việt của phương pháp truyền thống là không còn bàn cãi gì nữa. Và, có thể nói đây là phương pháp đặc dụng nhất trong dạy học. Nhưng, lịch sử dạy học cho hay rằng phương pháp truyền thụ kiến thức một chiều không phải là phương pháp duy nhất. Từ thời Hy Lạp cổ đại, người ta đã thực hành phương pháp đối thoại để tìm chân lí. Để truyền bá tư tưởng của mình, nhà triết học Hy Lạp cổ đại Socrate đã sáng tạo ra một phương pháp độc đáo: “*Vấn đáp pháp*” - phương pháp phát hiện chân lí bằng tranh luận. “*Vấn đáp pháp*” không nhằm dạy mọi người mà nhằm thức tỉnh họ để họ tự ý thức. Với phương pháp đó, Socrate khéo léo đặt ra một hệ thống những câu hỏi để “*khiêu khích đối thoại*” với người tham gia tranh luận, rồi liên tiếp *dồn* họ đến chỗ tự mình mâu thuẫn, đối chọi với quan điểm của mình. Cuối cùng, bằng cách gợi ý tinh vi-phương pháp “*đỡ đỡ*” tư tưởng, Socrate *buộc* người cùng tranh luận tự giác công nhận tư tưởng, quan điểm của mình là sai, thừa nhận tư tưởng, quan điểm của Socrate là đúng.

“*Đối thoại Socrate*” ra đời cách đây 2.500 năm, nhưng ý nghĩa phương pháp luận của nó đối với việc dạy học, đến nay vẫn còn nguyên. Phương pháp Socrate là phương pháp đối thoại để tìm ra chân lí, giờ dạy học là giờ đối thoại, giờ trao đổi, tranh cãi để tìm chân lí. Do, “*Chân lí không nảy sinh và không nằm trong đầu một con người riêng lẻ, nó nảy sinh giữa những con người đang cùng nhau đi tìm chân lí và trong quá trình giao tiếp đối thoại giữa họ với nhau.*” Mọi thầy cô vào lớp đều phải *hoạt động, năng động, nhanh nhạy* để ứng phó với mọi tình huống, đặc biệt là những tình huống bất thường, chứ không thể dùng quyền uy của người thầy để áp đặt kiến thức theo lối “*độc thoại*” một chiều. Tất nhiên, muốn “*khiêu khích đối thoại*”, muốn *dồn* người đối thoại vào “*chân tường*” thì người *khiêu khích* phải

có “*công lực*”, tức phải “*làm chủ được kiến thức.*” Nếu công lực yếu, kiến thức mỏng mà đi *khiêu khích* thì chắc chắn sẽ bị đối phương đánh bại.

2. Đến đổi mới cách viết giáo trình

Để có những buổi học trên lớp với tinh thần “*đối thoại để tìm chân lí*” thì trước hết phải có một giáo trình được viết ra, được thiết kế theo tinh thần “*đối thoại để tìm chân lí*”

Những cuốn giáo trình truyền thống đã có một sứ mệnh lịch sử rất vẻ vang: góp phần quan trọng đào tạo ra hàng vạn cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ trên toàn cõi Việt Nam, trong nhiều chục năm qua và trong nhiều năm tới. Hàng nghìn giảng viên trẻ biên soạn tài liệu giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng không thể nào không nương vào cái bóng của *Giáo trình truyền thống* đã, đang và có thể sẽ còn che kín cả một khoảng trời dạy học rộng lớn, trong nhiều năm tới.

Giáo trình truyền thống được viết chủ yếu dựa trên nguyên tắc giáo trình phải là tài liệu cung cấp, truyền thụ kiến thức cho người học càng nhiều càng tốt. Do đó, các tác giả dốc bút lực của mình vào một mục tiêu là làm sao cho từng trang giáo trình chất chứa ngồn ngộn kiến thức. Người học khi có được những giáo trình như vậy là thỏa mãn.

Bản thân chúng tôi cũng như tất cả chúng ta tại hội thảo này từng là người học, và bây giờ là người dạy, một nhiệm vụ quan trọng đặt ra cho chúng ta là phải viết giáo trình, tài liệu dạy học. Nhưng viết giáo trình là làm cái gì, viết cái gì và viết như thế nào thì không ai nói với chúng ta cả. Ấy vậy cho nên chúng ta phải mò mẫm, phải bắt chước. Mà trong giảng dạy, thì không có một đối tượng nào để chúng ta bắt chước tốt hơn là thầy của chúng ta. Chúng ta thực sự đã bắt chước cách viết giáo trình của các giáo sư ở các giáo trình truyền thống. Tâm niệm của chúng ta mỗi khi cầm bút viết giáo

trình, tài liệu dạy học bao giờ cũng là làm sao làm giáo trình phải bật ra được nội dung vấn đề khoa học mà mình cần truyền thụ vừa sâu, vừa rộng, và vấn đề được trình bày có lôgic, hợp lí, chặt chẽ.v.v... Rất nhiều năm qua chúng tôi định ninh rằng cách hiểu về hai chữ giáo trình và cách thực thi viết giáo trình của mình như vậy là hoàn toàn không có gì phải nghi ngờ, bàn cãi, chỉ có vấn đề là anh viết có hay hay không, có đạt yêu cầu hay không. Không chỉ viết mà thỉnh thoảng chúng tôi được mời tham gia nghiệm thu giáo trình thì chúng tôi cũng dựa trên tiêu chí như đã nêu trên để đánh giá.

Tuy nhiên, trong xu thế đổi mới công tác dạy học mạnh mẽ của ngành thì quan niệm về giáo trình như trên của tôi bị lung lay. Đổi mới dạy học đại học, trước hết phải đổi mới quan niệm và phương pháp biên soạn giáo trình - tài liệu dạy học - khâu then chốt của quá trình dạy học.

3. Và những yêu cầu của giáo trình đổi mới

Hai chữ *giáo trình* - công cụ dạy học cơ bản bấy lâu nay chúng ta quan niệm chưa thật đúng. Cần thiết phải thay đổi cách hiểu về giáo trình, cần thiết phải đổi mới quan niệm về giáo trình. Khi chúng ta tự đặt câu hỏi rằng, có sự khác nhau căn bản nào giữa *giáo trình* với *tài liệu khoa học*, tiêu chí nào để phân biệt giáo trình và tài liệu khoa học, tự khắc chúng ta sẽ thấy lúng túng trong sự trả lời. Sự lúng túng này xuất phát từ một thực tế là: lâu nay gần như không có sự phân biệt đáng kể nào giữa một tài liệu khoa học với một giáo trình cùng về một vấn đề khoa học. Giữa một tài liệu khoa học với một giáo trình cùng về một vấn đề khoa học không có gì khác nhau, nếu không muốn nói chỉ có khác một chút ở chỗ: một bên ngoài bìa có hai chữ *giáo trình*, hoặc thậm chí không ghi cả chữ *giáo trình* nhưng được mặc nhiên thừa nhận là *giáo trình*, do được lấy làm tài liệu dạy học, còn một bên thì không.

Do quan niệm giáo trình đơn thuần là tài liệu truyền bá kiến thức khoa học từ thầy đến trò, nên giáo trình truyền thống được biên soạn rất kĩ lưỡng. Với giáo trình kiểu truyền thống, dường như người học chỉ cần thuộc giáo trình là được, không cần đọc, học gì thêm. (Sau mỗi giáo trình đều có tài liệu tham khảo. Nhưng những tài liệu ấy tác giả giáo trình đã tham khảo để viết giáo trình rồi. Vậy người học cần gì phải tham khảo nữa cho phí thời gian).

Việc giáo trình được biên soạn một cách cụ thể, tỉ mỉ để người học dễ hiểu vừa là ưu điểm, vừa là nhược điểm. Ưu điểm là ở chỗ người học đã được dọn sẵn cỗ, chỉ việc ngồi vào bàn thôi. Nhưng nhược điểm là tạo cho người học thói quen ăn sẵn, không biết chế biến, không biết nấu nướng. Cha ông ta từng nói: *Muốn ăn thì lăn vào bếp*. Với kiểu giáo trình cũ không cần lăn vào bếp mà vẫn có ăn. Nếu ví người thầy biên soạn giáo trình là nhà giàu (giàu về kiến thức) có nhu cầu giúp đỡ người nghèo, còn học trò, người tiếp nhận giáo trình là người nghèo (nghèo kiến thức) có nhu cầu cần được giúp đỡ về kiến thức, thì lâu nay, người giàu thường giúp đỡ người nghèo bằng cách “cho con cá, chứ không cho cần câu.”

Vậy thế nào mới là một giáo trình đúng nghĩa? Theo thiện nghĩ của chúng tôi, giáo trình là tài liệu dạy-học. Một tài liệu dạy-học phải hàm chứa cả kiến thức và cả phương pháp và phải đạt được 3 yêu cầu cơ bản sau đây:

1. Cung cấp kiến thức khoa học cho người học;
2. Hình thành ở người học phương pháp nghiên cứu, tư duy khoa học;
3. Đặc biệt hình thành ở người học năng lực tích cực chủ động tìm tòi, khám phá, phát hiện vấn đề.

Giáo trình không thể chỉ là nơi cung cấp kiến thức một chiều theo kiểu tài liệu khoa

học mà, nó là *tài liệu dạy - học*. Đã là *tài liệu dạy học* thì giáo trình phải hiện hữu cả *hoạt động dạy* của thầy và *hoạt động học* của trò. Trong đó *hoạt động học của trò là hoạt động cơ bản và trung tâm*. Hoạt động dạy của thầy không đơn giản chỉ là hoạt động thuyết giảng, giảng giải, phân tích, mà cơ bản là hoạt động hướng dẫn, dẫn dắt, điều khiển. Hoạt động học của trò ở đây không phải đơn giản là *nghe ghi* mà là hoạt động tìm kiếm chân lí khoa học, thông qua việc phải có khi tự mình, đôi khi cùng đồng đội chung sức giải quyết một loạt *nhiệm vụ* đa dạng, phong phú từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, mà những *nhiệm vụ* này đã được tác giả giáo trình thiết kế sẵn trong giáo trình. Sau khi giải quyết xong một loạt nhiệm vụ của một *hoạt động* thì chân lí của một vấn đề khoa học (một luận điểm, nội hàm một khái niệm) được sáng tỏ. Như vậy nội dung cơ bản của một giáo trình kiểu mới không phải là hệ thống những luận điểm và phương thức luận chứng làm sáng tỏ các luận điểm như giáo trình kiểu cũ, mà là, hệ thống những *hoạt động* với một loạt *nhiệm vụ* khác nhau cho từng hoạt động.

4. Giáo trình mới ... mới cả thời điểm sử dụng

Nếu giáo trình truyền thống thời điểm sử dụng là trước hoặc sau khi lên lớp và rất kị dùng trong quá trình lên lớp thì giáo trình mới lại phải dùng trong quá trình lên lớp. Vì, nếu xem một buổi dạy học là vở kịch thì buổi dạy học truyền thống là vở kịch một nhân vật và nhân vật đó là người thầy. Người thầy lên lớp là diễn kịch, trình diễn những điều đã ghi trong kịch bản. Người học không đóng “vai trò” gì trong vở kịch, mà chỉ là người xem. Xem xong vở kịch thầy diễn, nếu diễn đạt thì trò xuýt xoa tán thưởng, nếu không thì chê buồn ngủ. Giáo trình kiểu mới theo chúng tôi, phải là một *kịch bản mở*, hay là kịch bản cho buổi truyền hình thực tế. Nhân vật chính của

vở kịch lúc này là cả thầy và trò. Trò lúc này không phải là người xem, mà là diễn viên, lại là diễn viên chính. Giáo trình sẽ không phải là kịch bản đóng kín mà là kịch bản mở. Hay, kịch bản cho buổi truyền hình thực tế. Kịch bản mở, kịch bản truyền hình thực tế sẽ không dự liệu hết những tình huống bất ngờ xảy ra trong truyền hình thực tế. Người dẫn chương trình phải nhanh trí lái buổi truyền hình diễn ra đúng yêu cầu (nhưng không nhất thiết đúng dự liệu ban đầu).

Kết luận

Tóm lại, quan niệm dạy-học là quá trình thầy giáo rót kiến thức vào đầu người học như người ta rót nước vào bình, là áp đặt kiến thức đối với người học, là buộc người học chấp nhận kiến thức thầy trao cho một cách thụ động, và giáo trình chỉ là một tài liệu truyền bá khoa học, thuyết lí, bất bình đẳng, thiếu dân chủ, “độc thoại” một chiều, đã trở nên không còn thích hợp. Cần thiết phải đổi mới dạy học theo hướng “đối thoại”. Không chỉ trong lúc lên lớp với việc có sự đối mặt trực tiếp giữa thầy và trò mới cần đến phương pháp “đối thoại”, mà ngay viết giáo trình cũng rất cần đến phương pháp “đối thoại”. Trong thời đại ngày nay, vấn đề “bình đẳng”, “dân chủ” và “đối thoại” không còn là vấn đề của riêng đời sống chính trị, mà đã thấm thấu một cách sâu sắc vào toàn bộ đời sống văn hóa, thì dạy học cũng không nằm ngoài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. M. Bakhtin, *Những vấn đề thi pháp Đốxtôiépki*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1993
2. Nguyễn Hoa Bằng - Nguyễn Minh Chính (2009), *Mĩ học đại cương*, NXB Giáo dục Việt Nam.

Ngày nhận bài: 07/4/2017

Ngày gửi phản biện: 28/4/2017